

**BẢNG ĐIỂM THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
NĂM HỌC 2025-2026**

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường thi	Điểm 3 môn thi chung			Môn chuyên	
					Văn	Toán	Tiếng Anh	Điểm	Môn chuyên
1	022001	NGÔ BÌNH AN	05/08/2010	THPT Gia Nghĩa	2.00	4.35	3.20		
2	022002	NGUYỄN ĐĂNG HOÀI AN	10/12/2010	THPT Gia Nghĩa	5.00	5.05	2.60		
3	022003	NGUYỄN THỊ TÂM AN	04/02/2010	THPT Gia Nghĩa	7.00	4.70	5.80		
4	022004	PHAN THỊ BÌNH AN	21/05/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	4.95	3.20		
5	022005	VÕ THANH THÚY AN	18/12/2010	THPT Gia Nghĩa	3.50	1.10	3.60		
6	022006	ĐỖ QUANG ANH	17/09/2010	THPT Gia Nghĩa	6.25	7.00	6.40		
7	022007	ĐỖ THỊ NGỌC ANH	20/06/2010	THPT Gia Nghĩa	5.75	1.95	3.60		
8	022008	DƯƠNG NGỌC ANH	27/12/2010	THPT Gia Nghĩa	8.25	6.95	6.40		
9	022009	HOÀNG KỶ ANH	24/06/2010	THPT Gia Nghĩa	6.25	4.85	3.40		
10	022010	NGÔ PHÚC ANH	03/02/2010	THPT Gia Nghĩa	6.75	4.25	9.20		
11	022011	NGUYỄN HỒNG ANH	22/09/2010	THPT Gia Nghĩa	5.50	3.95	2.40		
12	022012	NGUYỄN HỒNG ANH	26/05/2010	THPT Gia Nghĩa	3.50	5.25	3.00		
13	022013	NGUYỄN PHẠM LAN ANH	01/01/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	3.50	2.80		
14	022014	NGUYỄN THỊ DIỆP ANH	11/11/2010	THPT Gia Nghĩa	6.50	5.30	2.80		
15	022015	NGUYỄN THỊ QUỲNH ANH	02/03/2010	THPT Gia Nghĩa	7.50	5.95	5.60		
16	022016	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	02/01/2010	THPT Gia Nghĩa	5.75	3.25	1.40		
17	022017	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	24/08/2010	THPT Gia Nghĩa	6.25	4.20	3.60		
18	022018	PHẠM NGỌC ANH	08/11/2010	THPT Gia Nghĩa	6.50	6.95	6.20		
19	022019	PHÀNG NGỌC TRÂM ANH	13/09/2010	THPT Gia Nghĩa	7.50	3.20	3.60		
20	022020	THỊNH THỊ QUỲNH ANH	12/06/2010	THPT Gia Nghĩa	7.00	4.50	3.80		
21	022021	TRẦN NGỌC ANH	10/02/2010	THPT Gia Nghĩa	7.25	3.90	3.20		
22	022022	TRẦN NGUYỄN DUY ANH	17/12/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	4.10	3.80		
23	022023	VI TUẤN ANH	06/01/2010	THPT Gia Nghĩa	7.50	4.55	4.00		
24	022024	HOÀNG NGỌC ÁNH	10/02/2010	THPT Gia Nghĩa	7.25	6.65	4.80		
25	022026	HỒ THỊ NGỌC ÁNH	30/12/2010	THPT Gia Nghĩa	6.50	3.50	5.60		
26	022027	LÊ NGUYỄN HOÀI BĂNG	16/11/2010	THPT Gia Nghĩa	6.50	4.50	3.60		
27	022028	VŨ BAN BĂNG	23/09/2007	THPT Gia Nghĩa	Vắng thi	Vắng thi	Vắng thi		
28	022029	TRẦN ĐÌNH BĂNG	20/05/2010	THPT Gia Nghĩa	2.50	3.90	2.00		
29	022030	BÙI GIA BẢO	07/12/2010	THPT Gia Nghĩa	7.00	7.20	4.60		
30	022031	DƯƠNG GIA BẢO	26/06/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	4.05	3.60		
31	022032	HOÀNG GIA BẢO	16/11/2010	THPT Gia Nghĩa	5.25	3.60	3.00		

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường thi	Điểm 3 môn thi chung			Môn chuyên	
					Văn	Toán	Tiếng Anh	Điểm	Môn chuyên
32	022033	NGUYỄN QUỐC BẢO	18/01/2010	THPT Gia Nghĩa	4.00	5.40	5.60		
33	022034	NGUYỄN TRẦN GIA BẢO	06/03/2010	THPT Gia Nghĩa	5.00	4.50	1.80		
34	022035	PHẠM HOÀNG GIA BẢO	06/11/2010	THPT Gia Nghĩa	5.25	5.10	2.00		
35	022036	PHAN ĐỨC GIA BẢO	26/09/2010	THPT Gia Nghĩa	3.25	2.80	3.00		
36	022037	TRẦN PHI BẢO	29/06/2010	THPT Gia Nghĩa	4.75	3.20	3.00		
37	022038	VÕ LÊ BẢO	04/10/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	6.45	3.00		
38	022039	LÊ THỊ NGỌC BÍCH	24/09/2010	THPT Gia Nghĩa	5.50	6.30	5.60		
39	022040	HOÀNG VĂN BÌNH	13/06/2010	THPT Gia Nghĩa	4.25	3.40	2.20		
40	022041	PHAN THỊ AN BÌNH	21/05/2010	THPT Gia Nghĩa	5.25	3.50	3.20		
41	022042	LÊ QUÝ CHÂU	21/01/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	4.15	4.20		
42	022043	NGUYỄN KHẮC BẢO CHÂU	03/02/2010	THPT Gia Nghĩa	6.50	4.65	4.00		
43	022044	NGUYỄN THỊ DIỆU CHÂU	04/08/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	4.75	2.20		
44	022045	THÁI MINH CHÂU	05/04/2010	THPT Gia Nghĩa	5.50	3.10	3.00		
45	022046	TRẦN NGỌC YÊN CHI	27/06/2010	THPT Gia Nghĩa	8.00	4.85	4.20		
46	022047	NGUYỄN QUỐC CHUNG	10/09/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	5.65	3.20		
47	022048	TỔNG ANH CHUNG	10/08/2010	THPT Gia Nghĩa	5.50	5.65	3.80		
48	022049	HOÀNG THẾ CÔNG	02/10/2010	THPT Gia Nghĩa	6.50	5.05	3.20		
49	022050	NGUYỄN HỮU CHÍ CÔNG	27/04/2010	THPT Gia Nghĩa	5.00	5.25	4.40		
50	022051	HUỖNH ANH CƯỜNG	27/06/2010	THPT Gia Nghĩa	4.75	4.80	4.40		
51	022052	HOÀNG VĂN ĐẠI	13/12/2008	THPT Gia Nghĩa	5.50	6.00	2.40		
52	022053	NGUYỄN ĐỨC ĐẠI	30/12/2010	THPT Gia Nghĩa	4.25	5.10	3.60		
53	022054	NGUYỄN HOÀNG BẢO ĐẠI	14/02/2010	THPT Gia Nghĩa	4.00	2.65	2.80		
54	022055	TRỊNH CAO ĐẠI	22/04/2010	THPT Gia Nghĩa	5.75	4.20	3.20		
55	022056	ĐINH HẢI ĐĂNG	21/03/2010	THPT Gia Nghĩa	5.50	4.65	4.00		
56	022057	NGUYỄN TẤN ĐẠT	07/03/2010	THPT Gia Nghĩa	3.50	3.65	3.60		
57	022058	TRẦN TIẾN ĐẠT	21/01/2010	THPT Gia Nghĩa	5.25	5.35	6.00		
58	022059	TRƯƠNG HỮU ĐẠT	25/02/2010	THPT Gia Nghĩa	5.50	5.35	7.20		
59	022060	HÀ THỊ NGỌC DIỆP	02/11/2010	THPT Gia Nghĩa	5.50	3.60	3.20		
60	022061	LÊ ANH DIỆP	15/11/2010	THPT Gia Nghĩa	4.75	5.00	3.80		
61	022062	TRẦN VĂN ĐỊNH	05/12/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	4.45	2.60		
62	022063	PHẠM QUANG ĐOÀN	22/07/2010	THPT Gia Nghĩa	6.25	7.05	4.80		
63	022064	NGUYỄN QUANG DOANH	14/03/2010	THPT Gia Nghĩa	5.50	6.30	4.00		
64	022065	ĐOÀN ANH ĐỨC	06/12/2010	THPT Gia Nghĩa	5.50	4.10	Vắng thi		

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường thi	Điểm 3 môn thi chung			Môn chuyên	
					Văn	Toán	Tiếng Anh	Điểm	Môn chuyên
65	022066	LÊ ĐÌNH MINH ĐỨC	03/01/2010	THPT Gia Nghĩa	5.00	4.05	3.80		
66	022067	NGUYỄN MINH ĐỨC	05/12/2010	THPT Gia Nghĩa	4.50	4.00	2.20		
67	022068	NGUYỄN MINH ĐỨC	28/05/2010	THPT Gia Nghĩa	4.25	3.30	2.80		
68	022069	PHÍ THÁI ANH ĐỨC	28/06/2010	THPT Gia Nghĩa	5.25	4.80	5.40		
69	022070	TRƯỜNG MINH ĐỨC	22/03/2010	THPT Gia Nghĩa	4.75	4.90	5.40		
70	022071	NGUYỄN THỦY NGỌC DUNG	12/03/2010	THPT Gia Nghĩa	6.75	3.20	3.00		
71	022072	HOÀNG MẠNH DŨNG	02/02/2010	THPT Gia Nghĩa	7.75	8.45	6.20		
72	022073	HỒ TẤN DŨNG	18/05/2010	THPT Gia Nghĩa	5.00	3.30	3.20		
73	022074	LÊ NGỌC DŨNG	12/12/2010	THPT Gia Nghĩa	5.75	4.10	3.20		
74	022075	NGUYỄN TIẾN DŨNG	16/04/2010	THPT Gia Nghĩa	7.00	6.05	4.80		
75	022076	TRẦN THỊ THỦY DƯƠNG	26/11/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	4.20	2.80		
76	022077	BÙI TRẦN HOÀNG DUY	04/01/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	2.90	2.00		
77	022078	NGUYỄN QUANG DUY	13/10/2010	THPT Gia Nghĩa	4.25	3.10	4.20		
78	022079	VĂN KHẢ DY	11/11/2010	THPT Gia Nghĩa	6.75	3.85	3.00		
79	022080	NGUYỄN HOÀNG GIA HUY	24/10/2009	THPT Gia Nghĩa	5.00	3.40	2.20		
80	022081	NGUYỄN ĐƯỜNG CẨM GIANG	25/03/2010	THPT Gia Nghĩa	7.00	5.85	3.00		
81	022082	NGUYỄN THỊ TRÀ GIANG	27/05/2010	THPT Gia Nghĩa	5.00	3.50	2.80		
82	022083	NGUYỄN TRƯỜNG GIANG	24/04/2010	THPT Gia Nghĩa	4.00	2.75	3.60		
83	022084	PHẠM THỊ KIM GIANG	14/11/2009	THPT Gia Nghĩa	6.00	2.05	2.20		
84	022085	NGUYỄN THỊ GIÀU	28/12/2010	THPT Gia Nghĩa	7.25	7.35	5.60		
85	022086	HỒ NGỌC HÀ	31/05/2009	THPT Gia Nghĩa	3.25	3.05	3.00		
86	022087	TRẦN THU HÀ	24/07/2010	THPT Gia Nghĩa	6.50	3.05	2.80		
87	022088	TRỊNH HOÀNG NGÂN HÀ	30/06/2010	THPT Gia Nghĩa	6.50	3.40	5.00		
88	022089	NGUYỄN ĐỨC HẢI	17/04/2010	THPT Gia Nghĩa	6.75	3.00	3.60		
89	022090	VŨ XUÂN HẢI	21/04/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	3.90	2.60		
90	022091	BÙI PHẠM GIA HÂN	04/02/2010	THPT Gia Nghĩa	6.75	6.95	8.00		
91	022092	NGUYỄN GIA HÂN	12/08/2010	THPT Gia Nghĩa	7.25	4.60	3.80		
92	022093	NGUYỄN CẨM HẰNG	13/06/2010	THPT Gia Nghĩa	5.25	4.60	4.20		
93	022094	NGUYỄN MINH HẰNG	16/05/2010	THPT Gia Nghĩa	7.00	5.85	4.60		
94	022095	DOÃN MINH HẢO	20/07/2010	THPT Gia Nghĩa	6.50	4.85	3.40		
95	022096	NGUYỄN PHÙNG NGUYỄN HẠO	09/10/2009	THPT Gia Nghĩa	3.00	2.70	2.00		
96	022097	BÙI THỊ THU HIỀN	08/12/2010	THPT Gia Nghĩa	4.75	3.25	3.20		
97	022098	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	11/02/2010	THPT Gia Nghĩa	6.75	4.85	4.00		

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường thi	Điểm 3 môn thi chung			Môn chuyên	
					Văn	Toán	Tiếng Anh	Điểm	Môn chuyên
98	022099	NGUYỄN THỊ THÚY HIỀN	03/12/2010	THPT Gia Nghĩa	5.75	5.35	7.20		
99	022100	NGUYỄN TRUNG HIỀN	19/11/2010	THPT Gia Nghĩa	4.50	5.30	3.40		
100	022101	PHAN HỮU HIỆP	11/01/2010	THPT Gia Nghĩa	4.50	2.95	2.60		
101	022102	BIỆN GIA HIẾU	17/02/2010	THPT Gia Nghĩa	6.25	5.50	2.20		
102	022103	CAO XUÂN HIẾU	27/01/2010	THPT Gia Nghĩa	4.00	2.70	2.60		
103	022104	LÊ ĐÌNH HIẾU	24/10/2010	THPT Gia Nghĩa	4.75	2.45	1.60		
104	022105	LÊ HOÀNG TRUNG HIẾU	22/08/2010	THPT Gia Nghĩa	7.00	5.40	3.60		
105	022106	LÊ NGỌC HIẾU	25/07/2009	THPT Gia Nghĩa	5.00	3.80	3.00		
106	022107	LÊ NGUYỄN TRUNG HIẾU	23/01/2010	THPT Gia Nghĩa	7.25	4.25	4.80		
107	022108	NGUYỄN THỊ THANH HIẾU	29/08/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	6.40	3.00		
108	022109	TRẦN TRUNG HIẾU	17/03/2010	THPT Gia Nghĩa	6.25	2.85	2.60		
109	022110	VŨ MINH HIẾU	30/06/2010	THPT Gia Nghĩa	5.50	6.35	3.80		
110	022111	NGUYỄN ĐẶNG TRUNG HÒA	28/08/2010	THPT Gia Nghĩa	5.50	7.05	7.80		
111	022112	TRẦN THỊ KHÁNH HÒA	16/09/2010	THPT Gia Nghĩa	8.50	5.00	5.60		
112	022113	TRẦN THỊ THU HÒA	07/11/2010	THPT Gia Nghĩa	6.50	7.40	5.80		
113	022114	LÊ THỊ THU HOÀI	16/06/2010	THPT Gia Nghĩa	5.50	4.45	3.40		
114	022115	NGUYỄN VĂN HOÀI	19/06/2010	THPT Gia Nghĩa	5.25	3.95	2.60		
115	022116	TRẦN THỊ THU HOÀI	23/02/2010	THPT Gia Nghĩa	5.25	6.65	5.20		
116	022117	BÙI HUY HOÀNG	08/11/2009	THPT Gia Nghĩa	5.50	3.75	6.80		
117	022118	ĐÀM NGỌC MINH HOÀNG	12/03/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	7.55	3.60		
118	022119	TRẦN HUY HOÀNG	27/04/2010	THPT Gia Nghĩa	6.25	5.45	4.00		
119	022120	HOÀNG BẠCH KIM HUỆ	23/01/2010	THPT Gia Nghĩa	4.50	3.60	4.00		
120	022121	LÊ HUY HÙNG	13/01/2010	THPT Gia Nghĩa	2.75	4.85	2.40		
121	022122	NGUYỄN NGỌC MINH HÙNG	01/08/2010	THPT Gia Nghĩa	7.75	5.55	4.00		
122	022123	NGUYỄN PHI HÙNG	22/08/2010	THPT Gia Nghĩa	5.00	3.70	2.40		
123	022124	PHAN NGỌC HÙNG	01/02/2010	THPT Gia Nghĩa	4.50	5.20	3.80		
124	022125	PHAN TUẤN HÙNG	06/02/2010	THPT Gia Nghĩa	6.50	2.90	2.60		
125	022126	TRẦN PHI HÙNG	05/07/2010	THPT Gia Nghĩa	3.50	1.75	1.80		
126	022127	TRẦN QUỐC HÙNG	09/01/2010	THPT Gia Nghĩa	5.25	6.30	3.40		
127	022128	LÊ QUỐC HÙNG	02/01/2010	THPT Gia Nghĩa	6.25	5.95	5.80		
128	022129	NGUYỄN MINH HÙNG	29/06/2010	THPT Gia Nghĩa	3.00	3.50	3.80		
129	022130	NGUYỄN TRẦN GIA HÙNG	13/05/2010	THPT Gia Nghĩa	6.50	3.45	2.60		
130	022131	TỔNG GIA HÙNG	07/03/2010	THPT Gia Nghĩa	5.00	1.75	2.80		

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường thi	Điểm 3 môn thi chung			Môn chuyên	
					Văn	Toán	Tiếng Anh	Điểm	Môn chuyên
131	022132	NGUYỄN MAI HƯƠNG	02/09/2010	THPT Gia Nghĩa	6.25	2.15	3.20		
132	022133	PHẠM LAN HƯƠNG	24/09/2010	THPT Gia Nghĩa	5.25	3.95	3.00		
133	022134	TRẦN TÔ QUỲNH HƯƠNG	21/01/2010	THPT Gia Nghĩa	7.25	7.90	8.00		
134	022135	TRƯƠNG THỊ DIỄM HƯƠNG	11/04/2010	THPT Gia Nghĩa	6.50	3.40	4.00		
135	022136	CAO GIA HUY	21/08/2010	THPT Gia Nghĩa	6.50	5.80	3.20		
136	022137	ĐOÀN MẠNH GIA HUY	30/05/2010	THPT Gia Nghĩa	3.75	2.80	4.40		
137	022138	LÊ GIA HUY	08/07/2010	THPT Gia Nghĩa	5.25	7.35	5.40		
138	022139	LÊ QUANG HUY	16/08/2010	THPT Gia Nghĩa	5.25	4.75	3.20		
139	022140	LƯƠNG CHÍ HUY	21/09/2010	THPT Gia Nghĩa	6.50	4.65	3.20		
140	022141	NGÔ QUANG HUY	23/08/2009	THPT Gia Nghĩa	4.00	2.30	3.00		
141	022142	NGUYỄN DOÃN HUY	14/09/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	4.60	2.60		
142	022143	NGUYỄN GIA HUY	05/09/2010	THPT Gia Nghĩa	4.50	3.05	2.80		
143	022144	NGUYỄN GIA HUY	23/08/2010	THPT Gia Nghĩa	2.00	2.75	2.60		
144	022145	NGUYỄN GIA HUY	18/02/2010	THPT Gia Nghĩa	6.50	5.45	3.40		
145	022146	NGUYỄN LƯƠNG GIA HUY	04/07/2010	THPT Gia Nghĩa	3.00	1.70	2.80		
146	022147	NGUYỄN QUỐC HUY	13/11/2010	THPT Gia Nghĩa	6.25	4.20	3.80		
147	022148	PHẠM VŨ VIỆT HUY	11-10-2009	THPT Gia Nghĩa	5.50	4.65	5.80		
148	022149	TRẦN GIA HUY	27/08/2010	THPT Gia Nghĩa	2.50	3.90	2.20		
149	022150	NGUYỄN QUANG KHẢI	10/09/2010	THPT Gia Nghĩa	5.50	6.05	4.00		
150	022151	NGUYỄN THÀNH KHANG	22/10/2010	THPT Gia Nghĩa	5.75	3.95	3.00		
151	022152	PHẠM MINH KHANG	05/01/2010	THPT Gia Nghĩa	4.25	3.95	3.20		
152	022153	PHƯƠNG TIẾN KHANG	04/11/2010	THPT Gia Nghĩa	5.00	2.05	3.00		
153	022154	NGUYỄN GIA KHÁNH	17/01/2010	THPT Gia Nghĩa	7.00	5.50	4.00		
154	022155	TRỊNH DUY KHÁNH	27/12/2010	THPT Gia Nghĩa	4.75	4.30	4.20		
155	022156	ĐỖ DUY KHOA	01/02/2010	THPT Gia Nghĩa	6.25	4.95	3.40		
156	022157	LẠI ANH KHOA	16/05/2010	THPT Gia Nghĩa	6.25	3.25	2.40		
157	022158	LÊ TRẦN ANH KHOA	21/09/2010	THPT Gia Nghĩa	7.25	4.85	5.60		
158	022159	ĐỖ MINH KHÔI	08/03/2010	THPT Gia Nghĩa	7.75	4.60	3.40		
159	022160	PHẠM LÊ ĐAN KHUÊ	31/01/2010	THPT Gia Nghĩa	6.50	4.90	5.20		
160	022161	DƯƠNG HỮU KIÊN	22/10/2010	THPT Gia Nghĩa	4.00	4.25	2.40		
161	022162	NGUYỄN VĂN KIÊN	04/11/2009	THPT Gia Nghĩa	4.25	2.65	3.20		
162	022163	ĐOÀN ANH KIỆT	12/06/2010	THPT Gia Nghĩa	6.50	5.20	7.60		
163	022164	LÊ ANH KIỆT	01/08/2010	THPT Gia Nghĩa	5.00	4.75	3.00		

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường thi	Điểm 3 môn thi chung			Môn chuyên	
					Văn	Toán	Tiếng Anh	Điểm	Môn chuyên
164	022165	TÔ THỊ PHƯƠNG KIỀU	05/03/2010	THPT Gia Nghĩa	7.50	5.65	4.20		
165	022166	LÊ GIA KỶ	06/05/2010	THPT Gia Nghĩa	7.00	4.25	4.20		
166	022167	CAO THANH LÂM	12/09/2010	THPT Gia Nghĩa	6.25	5.85	6.20		
167	022168	ĐÀO SƠN LÂM	03/10/2010	THPT Gia Nghĩa	5.75	4.05	2.40		
168	022169	VÕ NGUYỄN HẢI LÂM	29/11/2010	THPT Gia Nghĩa	7.75	5.95	3.60		
169	022170	HÀ MẠNH LÂM	26/06/2010	THPT Gia Nghĩa	6.75	7.00	5.20		
170	022171	ĐẶNG KHÁNH LINH	11/06/2010	THPT Gia Nghĩa	8.50	5.75	6.60		
171	022172	ĐÀO THỊ THUY LINH	12/08/2010	THPT Gia Nghĩa	5.50	4.65	6.40		
172	022173	LÊ HẠ LINH	18/11/2010	THPT Gia Nghĩa	6.75	4.05	3.20		
173	022174	NGUYỄN THỊ THUY LINH	22/12/2010	THPT Gia Nghĩa	5.25	2.75	2.80		
174	022175	NGUYỄN THỊ YẾN LINH	03/04/2010	THPT Gia Nghĩa	7.00	4.90	3.00		
175	022176	NGUYỄN THUY LINH	25/12/2010	THPT Gia Nghĩa	6.50	3.30	6.00		
176	022177	PHẠM THỊ MAI LINH	13/07/2010	THPT Gia Nghĩa	4.50	2.30	4.20		
177	022178	THIỀU THỊ THUY LINH	17/06/2010	THPT Gia Nghĩa	7.00	4.05	2.80		
178	022179	TRẦN THỊ MINH LINH	13/11/2010	THPT Gia Nghĩa	5.50	4.25	2.60		
179	022180	VÕ HUỖNH KHÁNH LINH	31/05/2010	THPT Gia Nghĩa	4.50	3.00	2.80		
180	022181	MÃ ĐOÀN THÀNH LỘC	08/04/2010	THPT Gia Nghĩa	4.00	2.45	2.40		
181	022182	ĐỖ VÕ VIỆT LONG	15/04/2010	THPT Gia Nghĩa	1.50	3.70	1.80		
182	022183	LÊ DANH LONG	13/10/2010	THPT Gia Nghĩa	5.75	3.80	1.00		
183	022184	LƯU THÀNH LONG	31/08/2010	THPT Gia Nghĩa	7.25	4.40	4.20		
184	022185	PHAN NGỌC LONG	13/11/2010	THPT Gia Nghĩa	5.75	5.80	3.40		
185	022186	TRẦN GIA LONG	22/06/2009	THPT Gia Nghĩa	3.50	2.55	1.80		
186	022187	TRỊNH HOÀNG LONG	16/11/2010	THPT Gia Nghĩa	5.25	4.15	4.60		
187	022188	PHẠM VŨ KHÁNH LY	06/11/2010	THPT Gia Nghĩa	7.75	5.25	7.40		
188	022189	TRẦN HOÀNG LY	12/03/2010	THPT Gia Nghĩa	5.25	2.90	4.20		
189	022190	TRẦN MAI TRÚC LY	22/03/2010	THPT Gia Nghĩa	7.25	3.95	2.60		
190	022191	TRẦN THỊ KHÁNH LY	26/05/2010	THPT Gia Nghĩa	4.75	4.45	4.80		
191	022192	KIM VŨ QUỲNH MAI	18/09/2010	THPT Gia Nghĩa	6.25	5.35	1.80		
192	022193	LÊ HUỖNH MAI	20/03/2010	THPT Gia Nghĩa	6.50	2.10	3.60		
193	022194	NGUYỄN NGỌC MAI	13/12/2009	THPT Gia Nghĩa	6.00	5.70	4.00		
194	022195	VŨ HOÀNG NHƯ MAI	07/11/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	7.05	6.40		
195	022196	VŨ PHẠM HỒNG MẠN	17/02/2010	THPT Gia Nghĩa	3.25	3.45	2.20		
196	022197	ĐINH Y MINH	22/03/2010	THPT Gia Nghĩa	4.75	4.20	2.60		

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường thi	Điểm 3 môn thi chung			Môn chuyên	
					Văn	Toán	Tiếng Anh	Điểm	Môn chuyên
197	022198	NGUYỄN BÌNH MINH	02/10/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	3.60	4.00		
198	022199	PHẠM HOÀNG MINH MINH	01/05/2010	THPT Gia Nghĩa	7.00	4.00	3.00		
199	022200	LÊ MINH TRÍ	01/12/2010	THPT Gia Nghĩa	5.00	3.55	3.60		
200	022201	LÊ NGUYỄN TRÀ MY	07/10/2010	THPT Gia Nghĩa	7.50	5.40	5.20		
201	022202	NGUYỄN NGỌC HÀ MY	26/12/2010	THPT Gia Nghĩa	5.50	4.10	3.80		
202	022203	NGUYỄN TRÀ MY	18/01/2010	THPT Gia Nghĩa	6.25	4.45	2.00		
203	022204	VŨ NGỌC HOÀI MY	09/10/2010	THPT Gia Nghĩa	5.25	4.30	4.00		
204	022205	ĐÀO THỊ NGỌC MỸ	12/08/2010	THPT Gia Nghĩa	4.75	4.50	7.40		
205	022206	CAO TRUNG NAM	18/12/2009	THPT Gia Nghĩa	5.00	4.55	2.00		
206	022207	HOÀNG HẢI NAM	02/11/2010	THPT Gia Nghĩa	5.75	6.25	5.00		
207	022208	LÊ PHƯƠNG NAM	08/06/2010	THPT Gia Nghĩa	5.25	2.90	4.20		
208	022209	NGÔ ĐỨC NAM	18/01/2010	THPT Gia Nghĩa	6.25	6.95	4.80		
209	022210	NGUYỄN BẢO NAM	22/06/2010	THPT Gia Nghĩa	4.50	3.15	2.60		
210	022211	NGUYỄN HỮU NAM	06/11/2009	THPT Gia Nghĩa	7.25	2.35	2.20		
211	022212	NGUYỄN NHẬT HOÀNG NAM	06/06/2010	THPT Gia Nghĩa	6.25	4.45	2.60		
212	022213	TRẦN BẢO NAM	12/12/2010	THPT Gia Nghĩa	4.00	1.80	2.20		
213	022214	PHẠM THỊ THANH NGA	30/04/2010	THPT Gia Nghĩa	7.75	4.90	5.20		
214	022215	ĐẶNG NGUYỄN THÚY NGÂN	21/08/2010	THPT Gia Nghĩa	6.75	2.95	3.20		
215	022216	NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG NGÂN	28/12/2010	THPT Gia Nghĩa	5.25	4.60	5.80		
216	022217	NGUYỄN VŨ HOÀNG NGÂN	18/05/2010	THPT Gia Nghĩa	4.25	5.40	3.40		
217	022218	BÙI TRUNG NGHĨA	22/01/2010	THPT Gia Nghĩa	5.50	4.40	2.40		
218	022219	ĐINH VĂN NGHĨA	11/06/2010	THPT Gia Nghĩa	5.50	3.50	1.80		
219	022220	HOÀNG MẠNH NGHĨA	05/08/2010	THPT Gia Nghĩa	4.50	3.30	3.20		
220	022221	NGUYỄN ĐỨC NGHĨA	14/03/2010	THPT Gia Nghĩa	7.25	4.70	7.80		
221	022222	PHẠM MAI GIA NGHĨA	10/01/2010	THPT Gia Nghĩa	6.25	5.05	4.40		
222	022223	TRẦN XUÂN NGHĨA	26/03/2010	THPT Gia Nghĩa	6.25	5.05	6.80		
223	022224	HOÀNG BẢO NGỌC	19/11/2010	THPT Gia Nghĩa	4.75	3.45	4.40		
224	022225	HOÀNG THỊ HỒNG NGỌC	01/06/2010	THPT Gia Nghĩa	6.50	3.00	4.40		
225	022226	LÊ THỊ BẢO NGỌC	12/05/2010	THPT Gia Nghĩa	6.25	2.60	3.80		
226	022227	NGUYỄN ĐẶNG THÊ NGỌC	03/10/2010	THPT Gia Nghĩa	7.25	4.70	2.40		
227	022228	NGUYỄN ĐỖ HỒNG NGỌC	19/04/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	5.60	5.60		
228	022229	NGUYỄN THỊ NGỌC	15/09/2010	THPT Gia Nghĩa	4.00	3.80	1.60		
229	022230	TRƯƠNG BẢO NGỌC	13/09/2010	THPT Gia Nghĩa	5.75	3.30	3.00		

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường thi	Điểm 3 môn thi chung			Môn chuyên	
					Văn	Toán	Tiếng Anh	Điểm	Môn chuyên
230	022231	VÕ THỊ MAI NGỌC	19/07/2009	THPT Gia Nghĩa	6.00	2.95	4.00		
231	022232	VŨ THỊ NGỌC	03/02/2010	THPT Gia Nghĩa	5.50	3.35	2.80		
232	022233	BÙI TRỌNG NGUYỄN	08/01/2010	THPT Gia Nghĩa	4.00	3.25	2.40		
233	022234	ĐẶNG HOÀNG NGUYỄN	03/04/2009	THPT Gia Nghĩa	3.00	3.25	1.40		
234	022235	HỨA HOÀNG NGUYỄN	10/07/2010	THPT Gia Nghĩa	6.25	5.60	3.40		
235	022236	NGUYỄN ĐỖ ĐÌNH NGUYỄN	04-02-2010	THPT Gia Nghĩa	4.00	3.70	3.80		
236	022237	NGUYỄN HOÀNG BẢO NGUYỄN	19/07/2009	THPT Gia Nghĩa	2.50	3.15	2.40		
237	022238	NGUYỄN TRUNG BẢO NGUYỄN	06/10/2010	THPT Gia Nghĩa	7.00	4.45	3.80		
238	022239	PHẠM GIA NGUYỄN	04/07/2010	THPT Gia Nghĩa	7.00	7.05	5.80		
239	022240	PHÙNG HÀ NGUYỄN	23/01/2010	THPT Gia Nghĩa	5.25	3.30	3.40		
240	022241	TRẦN THẢO NGUYỄN	24/10/2010	THPT Gia Nghĩa	7.25	5.55	4.80		
241	022242	VŨ NGUYỄN KHẢI NGUYỄN	12/01/2010	THPT Gia Nghĩa	5.25	5.10	2.40		
242	022243	HỒ TÁ NHÂN	13/03/2010	THPT Gia Nghĩa	5.00	3.60	4.40		
243	022244	HUỲNH LỤC HỮU NHÂN	01/11/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	5.50	4.40		
244	022245	PHẠM THIÊN NHÂN	20/12/2010	THPT Gia Nghĩa	5.75	3.65	3.40		
245	022246	CAO PHI NHẬT	31/03/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	6.30	3.40		
246	022247	NGUYỄN TẢO NHẬT	09/07/2010	THPT Gia Nghĩa	5.75	4.00	2.20		
247	022248	ĐÌNH THỊ YẾN NHI	22/01/2010	THPT Gia Nghĩa	5.00	3.45	3.00		
248	022249	HOÀNG BẢO NHI	17/03/2010	THPT Gia Nghĩa	7.50	7.65	7.20		
249	022250	HOÀNG NGUYỄN YẾN NHI	25/10/2009	THPT Gia Nghĩa	0.50	1.50	2.80		
250	022251	LÊ LÝ HẠNH NHI	02/07/2010	THPT Gia Nghĩa	7.50	2.45	4.80		
251	022252	NGUYỄN HUỲNH NHI	11/12/2009	THPT Gia Nghĩa	4.50	4.30	2.60		
252	022253	NGUYỄN THỊ NHI	01/06/2010	THPT Gia Nghĩa	6.50	4.50	2.60		
253	022254	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NHI	17/01/2010	THPT Gia Nghĩa	6.50	3.00	4.40		
254	022255	NGUYỄN YẾN NHI	02/04/2010	THPT Gia Nghĩa	6.75	5.75	3.00		
255	022256	TỔNG THỊ YẾN NHI	07/09/2010	THPT Gia Nghĩa	4.75	2.70	3.20		
256	022257	TRẦN BÍCH NHI	05/02/2010	THPT Gia Nghĩa	5.75	3.80	3.40		
257	022258	TRỊNH LÂM NHI	01/06/2010	THPT Gia Nghĩa	7.00	3.80	4.40		
258	022259	BÙI THỊ QUỲNH NHƯ	22/01/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	4.15	3.20		
259	022260	ĐẶNG CHÂU QUỲNH NHƯ	10/01/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	5.10	3.40		
260	022261	LÊ TRẦN GIA NHƯ	01/01/2010	THPT Gia Nghĩa	6.25	6.95	4.80		
261	022262	NGUYỄN BẢO NHƯ	19/10/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	4.60	2.20		
262	022263	NGUYỄN THỊ QUỲNH NHƯ	12/09/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	4.65	6.20		

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường thi	Điểm 3 môn thi chung			Môn chuyên	
					Văn	Toán	Tiếng Anh	Điểm	Môn chuyên
263	022264	TRẦN THỊ QUỲNH NHƯ	18/08/2010	THPT Gia Nghĩa	6.50	4.15	3.40		
264	022265	TRẦN THỊ TÂM NHƯ	06/02/2010	THPT Gia Nghĩa	5.00	3.85	6.60		
265	022266	PHAN THỊ TRÀ NI	21/12/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	5.95	3.60		
266	022267	MAI KIM OANH	23/10/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	4.20	2.80		
267	022268	ĐINH TÂN PHÁT	13/07/2010	THPT Gia Nghĩa	5.50	5.15	4.20		
268	022269	LÊ ĐẠI PHÁT	30/10/2009	THPT Gia Nghĩa	5.25	2.40	2.60		
269	022270	NGUYỄN TÂN PHÁT	23/03/2010	THPT Gia Nghĩa	6.50	5.75	2.40		
270	022271	PHAN HOÀNG TÂN PHÁT	25/08/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	3.30	3.40		
271	022272	HỒ VĂN NHẬT PHI	14/09/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	4.00	2.60		
272	022273	HUỲNH LÊ CHÂN PHONG	14/02/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	5.10	3.40		
273	022274	LÊ LÂM QUỐC PHONG	21/02/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	4.15	4.40		
274	022275	NGUYỄN PHONG	11/05/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	5.90	5.00		
275	022276	NGUYỄN HẢI PHONG	23/01/2010	THPT Gia Nghĩa	5.75	6.70	5.80		
276	022277	NGUYỄN LÊ ANH PHONG	13/10/2010	THPT Gia Nghĩa	5.50	3.60	2.40		
277	022278	NGUYỄN NGỌC PHONG	09/05/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	3.90	3.00		
278	022279	NGUYỄN VĂN PHONG	11/12/2010	THPT Gia Nghĩa	3.75	2.70	1.80		
279	022280	PHẠM NGUYỄN QUỐC PHONG	22/08/2010	THPT Gia Nghĩa	3.50	3.95	2.60		
280	022281	TRẦN ĐÌNH PHONG	23/06/2010	THPT Gia Nghĩa	5.00	5.30	4.80		
281	022282	DƯƠNG QUANG PHÚ	24/02/2010	THPT Gia Nghĩa	4.00	3.25	2.20		
282	022283	NGUYỄN DUY PHÚC	26/06/2010	THPT Gia Nghĩa	4.75	6.80	1.60		
283	022284	NGUYỄN HOÀNG PHÚC	02/04/2010	THPT Gia Nghĩa	5.50	4.15	2.00		
284	022285	NÔNG BẢO PHÚC	07/06/2010	THPT Gia Nghĩa	4.50	4.65	3.80		
285	022286	ĐUỜNG TRỊNH HỮU PHƯỚC	20/08/2010	THPT Gia Nghĩa	4.50	4.95	5.60		
286	022287	PHẠM HUY PHƯỚC	04/07/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	5.30	4.20		
287	022288	VÕ NGUYỄN NGỌC PHƯỚC	23/03/2010	THPT Gia Nghĩa	6.50	6.30	6.60		
288	022289	LÊ KHÁNH PHƯƠNG	15/12/2009	THPT Gia Nghĩa	3.00	3.10	1.60		
289	022290	MA THỊ QUỲNH PHƯƠNG	20/09/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	2.45	1.80		
290	022291	NGÔ LÊ HOÀNG PHƯƠNG	11/11/2010	THPT Gia Nghĩa	5.25	4.05	3.60		
291	022292	TRẦN HÀ PHƯƠNG	10/11/2010	THPT Gia Nghĩa	8.50	6.05	6.40		
292	022293	TRƯƠNG THỊ TRỌNG PHƯƠNG	15/04/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	3.90	4.60		
293	022294	ĐÀM MINH QUÂN	02/11/2010	THPT Gia Nghĩa	6.75	4.40	2.80		
294	022295	LÊ ANH QUÂN	28/03/2010	THPT Gia Nghĩa	7.00	5.35	6.00		
295	022296	PHẠM HOÀNG QUÂN	23/01/2010	THPT Gia Nghĩa	4.50	3.60	3.00		

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường thi	Điểm 3 môn thi chung			Môn chuyên	
					Văn	Toán	Tiếng Anh	Điểm	Môn chuyên
296	022297	ĐẬU VĂN QUANG	14/05/2010	THPT Gia Nghĩa	7.50	4.70	4.60		
297	022298	NGUYỄN SỸ QUANG	16/08/2009	THPT Gia Nghĩa	2.25	3.15	3.20		
298	022299	TRẦN LÊ ANH QUỐC	07/02/2010	THPT Gia Nghĩa	5.00	4.05	3.40		
299	022300	NGÔ VĂN QUÝ	11/07/2010	THPT Gia Nghĩa	3.25	3.00	2.60		
300	022301	PHẠM ĐỨC QUÝ	08/05/2010	THPT Gia Nghĩa	5.00	3.05	4.40		
301	022302	ĐÀO THỊ NGỌC QUYÊN	04/12/2010	THPT Gia Nghĩa	6.50	4.95	2.60		
302	022303	TRỊNH THỊ THANH QUYÊN	21/11/2010	THPT Gia Nghĩa	6.50	4.70	3.80		
303	022304	MẠC NHƯ QUỲNH	19/11/2010	THPT Gia Nghĩa	6.75	4.55	5.00		
304	022305	NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH	16/04/2010	THPT Gia Nghĩa	2.25	4.50	3.60		
305	022306	TRẦN THỊ NHƯ QUỲNH	03/07/2010	THPT Gia Nghĩa	6.50	5.50	3.20		
306	022307	ĐÀO XUÂN SANG	09/02/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	3.15	3.00		
307	022308	LÊ NGUYỄN HOÀNG SƠN	26/12/2010	THPT Gia Nghĩa	6.50	3.55	3.80		
308	022309	NGUYỄN CAO TRƯỜNG SƠN	17/01/2010	THPT Gia Nghĩa	6.25	6.55	3.20		
309	022310	NGUYỄN VĂN MINH SƠN	29/09/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	6.40	4.00		
310	022311	BÙI MINH TÀI	07/12/2009	THPT Gia Nghĩa	4.25	3.95	3.00		
311	022312	NGUYỄN HỮU TÀI	13/10/2010	THPT Gia Nghĩa	4.25	4.60	3.00		
312	022313	NGUYỄN THÀNH TÀI	28/04/2010	THPT Gia Nghĩa	4.75	2.25	3.20		
313	022314	TRẦN PHÚC VÀNG TÂN	13/04/2010	THPT Gia Nghĩa	1.50	3.00	3.00		
314	022315	LÊ ĐẶNG QUỐC THÁI	16/03/2010	THPT Gia Nghĩa	4.50	3.35	2.20		
315	022316	NGUYỄN THỌ THÁI	08/12/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	4.55	3.80		
316	022317	DƯƠNG MINH THẮNG	24/10/2010	THPT Gia Nghĩa	3.50	2.85	4.60		
317	022318	NGUYỄN VĂN THẮNG	30/04/2010	THPT Gia Nghĩa	2.25	3.25	3.20		
318	022319	HỒ PHẠM VIỆT THÀNH	03/04/2010	THPT Gia Nghĩa	5.00	6.10	4.20		
319	022320	LÊ TIẾN THÀNH	18/05/2010	THPT Gia Nghĩa	4.00	4.25	3.00		
320	022321	PHẠM LÊ MINH THÀNH	12/06/2010	THPT Gia Nghĩa	3.00	3.65	3.20		
321	022322	NGÔ THỊ NGỌC THẢO	26/11/2010	THPT Gia Nghĩa	5.00	2.20	2.60		
322	022323	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	25/07/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	3.60	2.20		
323	022324	VŨ THANH THẢO	01/03/2010	THPT Gia Nghĩa	5.50	3.70	3.20		
324	022325	PHẠM HỮU THẾ	19/06/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	5.00	4.20		
325	022326	CAO ĐÀO KHÁNH THI	08/05/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	5.70	5.40		
326	022327	NGUYỄN THỌ THÔNG	18/08/2008	THPT Gia Nghĩa	7.00	4.10	2.80		
327	022328	NGUYỄN THỊ THU	24/04/2010	THPT Gia Nghĩa	6.50	3.50	4.00		
328	022329	NGUYỄN THỊ THU	30/07/2010	THPT Gia Nghĩa	5.00	5.45	3.00		

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường thi	Điểm 3 môn thi chung			Môn chuyên	
					Văn	Toán	Tiếng Anh	Điểm	Môn chuyên
329	022330	BÙI THỊ ANH THU	29/10/2010	THPT Gia Nghĩa	5.00	5.20	4.40		
330	022331	ĐỖ TRẦN ANH THU	25/10/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	3.25	3.00		
331	022332	LÊ MINH THU	20/06/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	3.85	3.20		
332	022333	NGUYỄN THỊ MINH THU	04/07/2010	THPT Gia Nghĩa	5.00	3.35	2.80		
333	022334	PHẠM LÊ KIM THU	26/06/2010	THPT Gia Nghĩa	5.00	4.05	3.40		
334	022335	TRẦN CÔNG THUẬN	27/06/2010	THPT Gia Nghĩa	3.75	3.95	2.60		
335	022336	NGUYỄN THỊ HOÀI THƯƠNG	16/01/2010	THPT Gia Nghĩa	2.75	1.95	2.40		
336	022337	NGUYỄN XUÂN THƯỢNG	09/10/2009	THPT Gia Nghĩa	4.75	2.85	1.80		
337	022338	NGUYỄN HỒNG THÚY	07/09/2010	THPT Gia Nghĩa	4.00	3.70	2.60		
338	022339	HUỲNH BẢO TRÂM	09/07/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	3.75	2.20		
339	022340	K TRÂM	24/10/2009	THPT Gia Nghĩa	4.00	3.30	2.20		
340	022341	NGUYỄN KIỀU TRÂM	08/03/2010	THPT Gia Nghĩa	Vắng thi	Vắng thi	Vắng thi		
341	022342	HUỲNH NGỌC BẢO TRÂN	13/03/2009	THPT Gia Nghĩa	6.25	2.55	2.40		
342	022343	BÙI THỊ PHƯƠNG TRANG	08/08/2010	THPT Gia Nghĩa	6.75	3.05	2.40		
343	022344	ĐỖ THỊ THU TRANG	29/08/2010	THPT Gia Nghĩa	5.75	4.60	5.40		
344	022345	HÀ THỊ QUỲNH TRANG	16/01/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	3.75	3.60		
345	022346	H - RÔ SA TRANG	12/10/2010	THPT Gia Nghĩa	7.25	4.10	4.00		
346	022347	NGUYỄN LÊ NHÃ TRANG	14/01/2010	THPT Gia Nghĩa	7.50	3.90	3.60		
347	022348	QUÁCH NGUYỄN HÀ TRANG	15/10/2010	THPT Gia Nghĩa	6.50	5.10	3.00		
348	022349	LÊ BÁ TRIỆU TRẮNG	07/06/2010	THPT Gia Nghĩa	7.50	7.05	7.80		
349	022350	NGUYỄN LÊ KHAI TRÍ	09/08/2010	THPT Gia Nghĩa	6.75	5.65	5.00		
350	022351	NGUYỄN MINH TRÍ	15/09/2010	THPT Gia Nghĩa	6.25	3.95	3.40		
351	022352	PHẠM NGỌC TRÍ	25/04/2010	THPT Gia Nghĩa	6.25	7.25	4.00		
352	022353	TRẦN NGỌC MINH TRÍ	07/11/2010	THPT Gia Nghĩa	4.25	3.70	6.00		
353	022354	TRIỆU MINH TRIẾT	12/08/2010	THPT Gia Nghĩa	7.50	8.75	8.40		
354	022355	TRÂM HOÀNG TRIỆU	11/06/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	6.75	2.60		
355	022356	LÊ QUỐC TRUNG	21/04/2010	THPT Gia Nghĩa	5.75	2.35	2.20		
356	022357	NGUYỄN BẢO TRUNG	03/07/2010	THPT Gia Nghĩa	4.25	3.10	1.60		
357	022358	NÔNG THANH TRƯỜNG	02/03/2010	THPT Gia Nghĩa	5.75	3.80	5.40		
358	022359	TRẦN ĐAN TRƯỜNG	24/05/2010	THPT Gia Nghĩa	6.75	7.90	3.20		
359	022360	VŨ VĂN TRƯỜNG	03/07/2010	THPT Gia Nghĩa	4.75	4.05	1.60		
360	022361	HÀ LÊ TUẤN TÚ	18/12/2010	THPT Gia Nghĩa	4.50	2.65	3.20		
361	022362	LƯU ANH TÚ	29/07/2010	THPT Gia Nghĩa	5.00	4.50	3.20		

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường thi	Điểm 3 môn thi chung			Môn chuyên	
					Văn	Toán	Tiếng Anh	Điểm	Môn chuyên
362	022363	NGUYỄN MINH TÚ	03/09/2009	THPT Gia Nghĩa	1.50	2.30	2.40		
363	022364	LÊ ĐỨC TUẤN	19/08/2010	THPT Gia Nghĩa	4.50	5.20	2.20		
364	022365	LUU ANH TUẤN	29/07/2010	THPT Gia Nghĩa	5.25	3.00	2.80		
365	022366	NGUYỄN VĂN TUẤN	02/06/2010	THPT Gia Nghĩa	3.75	4.55	2.80		
366	022367	PHẠM ANH TUẤN	12/10/2010	THPT Gia Nghĩa	5.75	4.55	5.20		
367	022368	NGUYỄN ĐỨC TÙNG	22/02/2010	THPT Gia Nghĩa	6.25	7.15	3.00		
368	022369	HOÀNG MẠNH TUỒNG	18/05/2010	THPT Gia Nghĩa	2.25	3.45	3.40		
369	022370	PHAN THANH TUYỀN	15/07/2010	THPT Gia Nghĩa	8.00	5.80	8.00		
370	022371	TRẦN THỊ ÁNH TUYẾT	25/04/2009	THPT Gia Nghĩa	6.00	5.15	2.40		
371	022372	HUỖNH VĂN TỶ	16/05/2010	THPT Gia Nghĩa	4.00	2.85	3.40		
372	022373	ĐOÀN THỊ THU UYÊN	04/10/2010	THPT Gia Nghĩa	5.00	4.15	3.40		
373	022374	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG UYÊN	19/10/2010	THPT Gia Nghĩa	4.25	2.75	3.00		
374	022375	NGUYỄN THỊ THẢO UYÊN	06/04/2010	THPT Gia Nghĩa	6.50	5.15	3.40		
375	022376	VI TỎ UYÊN	24/10/2010	THPT Gia Nghĩa	7.50	3.20	4.20		
376	022377	NGUYỄN QUANG VINH	04/07/2010	THPT Gia Nghĩa	5.25	4.45	4.60		
377	022378	PHẠM THÊ VINH	14/02/2010	THPT Gia Nghĩa	4.00	3.35	4.00		
378	022379	PHAN VŨ QUANG VINH	02/11/2010	THPT Gia Nghĩa	4.75	7.40	8.00		
379	022380	NGUYỄN ANH VŨ	24/02/2010	THPT Gia Nghĩa	5.25	4.05	4.20		
380	022381	NGUYỄN ĐÌNH MINH VŨ	18/10/2010	THPT Gia Nghĩa	4.00	3.95	2.40		
381	022382	NGUYỄN HỮU VŨ	12/04/2010	THPT Gia Nghĩa	4.00	2.15	1.80		
382	022383	TRẦN LÊ NGUYÊN VŨ	16/02/2010	THPT Gia Nghĩa	5.50	6.45	6.80		
383	022384	LÊ ĐÌNH VƯƠNG	26/05/2010	THPT Gia Nghĩa	3.25	4.05	3.60		
384	022385	HUỖNH THẢO VY	02/09/2010	THPT Gia Nghĩa	7.00	4.50	3.40		
385	022386	LÂM KIỀU VY	30/11/2010	THPT Gia Nghĩa	3.50	2.35	2.80		
386	022387	LÊ THỊ PHƯƠNG VY	19/10/2010	THPT Gia Nghĩa	8.00	5.55	7.20		
387	022388	NGUYỄN KHÁNH VY	20/10/2010	THPT Gia Nghĩa	5.25	3.90	2.60		
388	022389	NGUYỄN PHƯƠNG VY	22/12/2010	THPT Gia Nghĩa	5.50	5.00	4.60		
389	022390	NGUYỄN PHƯƠNG VY	10/10/2010	THPT Gia Nghĩa	6.25	4.70	3.80		
390	022391	PHẠM THỊ NGỌC VY	25/12/2010	THPT Gia Nghĩa	6.25	5.05	3.40		
391	022392	TRẦN THỊ PHƯƠNG VY	16/05/2010	THPT Gia Nghĩa	6.00	4.55	4.20		
392	022393	TRẦN TUỒNG VY	10/07/2009	THPT Gia Nghĩa	6.00	3.45	3.20		
393	022394	NGUYỄN VĂN VỸ	15/10/2009	THPT Gia Nghĩa	5.50	4.05	4.60		
394	022395	QUẢNG NGỌC NHƯ Ý	15/12/2010	THPT Gia Nghĩa	7.00	5.40	5.20		

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường thi	Điểm 3 môn thi chung			Môn chuyên	
					Văn	Toán	Tiếng Anh	Điểm	Môn chuyên
395	022396	NGUYỄN QUỲNH YẾN	26/10/2010	THPT Gia Nghĩa	7.00	4.20	5.20		
396	022397	PHẠM BẢO YẾN	20/09/2010	THPT Gia Nghĩa	7.50	4.40	3.00		
397	022398	TRẦN HẢI YẾN	13/08/2010	THPT Gia Nghĩa	7.25	5.90	2.80		
398	022399	TRẦN HOÀNG KIM YẾN	10/05/2010	THPT Gia Nghĩa	5.50	4.70	3.60		
399	022400	VŨ THỊ HẢI YẾN	13/07/2010	THPT Gia Nghĩa	7.00	5.65	2.80		
400	022401	ĐỖ ĐÀO HỒNG HÀ	03/10/2010	THPT Gia Nghĩa	6.50	3.65	6.60		

Danh sách gồm có: 400 thí sinh./.

CB tổng hợp



Lưu Đình Tín

Phụ trách Ban chấm tự luận



Lê Nhơn

Phụ trách Ban chấm trắc nghiệm



Nguyễn Đức Thạch

Đắk Nông, ngày 13 tháng 6 năm 2025

Trưởng Ban Chấm thi



PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ GD&ĐT

Nguyễn Thị Thu